

Kính gửi: Quý nhà cung cấp

Bệnh viện Đại học Y Dược Thành phố Hồ Chí Minh kính mời các đơn vị có đủ năng lực và kinh nghiệm cung cấp hàng hóa, dịch vụ liên quan theo yêu cầu dưới đây vui lòng gửi hồ sơ chào giá cho Bệnh viện theo nội dung cụ thể như sau:

1. Tên dự toán: Cung cấp vật tư y tế tiêu hao năm 2024 (bổ sung)
 2. Phạm vi cung cấp: chi tiết theo phụ lục đính kèm.
 3. Thời gian cung cấp hàng hóa, dịch vụ: 08 tháng kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực
 4. Loại hợp đồng: Hợp đồng theo đơn giá cố định
 5. Địa điểm thực hiện: Bệnh viện Đại học Y Dược Thành phố Hồ Chí Minh
 - Cơ sở 1: 215 Hồng Bàng, P.11, Q.5, TPHCM
 - Cơ sở 2: 201 Nguyễn Chí Thanh, P.12, Q.5, TPHCM
 - Cơ sở 3: 221B Hoàng Văn Thụ, P.8, Q. Phú Nhuận, TPHCM
 6. Hiệu lực của hồ sơ chào giá: tối thiểu 06 tháng.
 7. Yêu cầu về giá chào: giá chào đã bao gồm các loại thuế, phí, lệ phí theo luật định, chi phí vận chuyển, giao hàng và các yêu cầu khác của bên mời thầu.
 8. Thời gian nhận hồ sơ chào giá: trước 9 giờ, ngày 07/07/2024
 9. Quy định về tiếp nhận hồ sơ chào giá:
 - Gửi báo giá online qua website: <https://bvdaihoc.com.vn/Home/ViewList/31>;
 - Gửi bản giấy có ký tên, đóng dấu về địa chỉ sau đây: Phòng Vật tư thiết bị (Tổ Vật tư y tế tiêu hao), Tầng 4, Khu A, Bệnh viện Đại học Y Dược Thành phố Hồ Chí Minh – Cơ sở 1, số 215 Hồng Bàng, Phường 11, Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh.
 - Người liên hệ: Nguyễn Thị Kim Loan Số điện thoại: 028 3952 5243
 10. Yêu cầu khác:
 - Hồ sơ chào giá của nhà thầu bao gồm các tài liệu sau:
 - + Thư chào giá, bảng báo giá của nhà thầu (có ký tên, đóng dấu);
 - + Hợp đồng trúng thầu còn hiệu lực đối với các mặt hàng đã trúng thầu tại các cơ sở y tế (nếu có);
 - + Tài liệu kỹ thuật của hàng hóa (nếu có)
- Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Giám đốc (để báo cáo);
- Đơn vị Quản lý Đầu thầu (để đăng tin);
- Lưu: VT, VTTB (J06-026-nnminh) (1)

TU. GIÁM ĐỐC
TRƯỞNG PHÒNG VẬT TƯ THIẾT BỊ



Nguyễn Hữu Thịnh



PHỤ LỤC. PHẠM VI CUNG CẤP VÀ YÊU CẦU KỸ THUẬT
(Đính kèm Công văn số 2827/BVĐHYD-VTTB ngày 22 tháng 6 năm 2024)

Stt	Tên danh mục mời chào giá	Đặc tính kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng
1	Bóng bóp giúp thở có van thông minh, 1500ml	- Bóp bóng giúp thở có van giảm áp - Chất liệu: PTE không chứa PVC - Thể tích bóng: 1500ml - Van giảm áp tự động 1 chiều: 40 cmH2O hoặc 60 cmH2O - Thân bóng có tay vịn, có 2 đường nối chống trơn, 1 co đàn hồi nhanh chóng về vị trí ambu ban đầu - Lưu lượng oxy: $\geq 95\%$ (lưu lượng 15 lít/phút) - 01 mặt nạ bằng nhựa PE, có van bơm, kích cỡ 5; 01 túi chứa oxy bằng nhựa PP, dày, trong; 01 dây nối oxy nguồn dài $\geq 2m$ - Tiêu chuẩn chất lượng FDA (Cục quản lý Thực phẩm và Dược phẩm Hoa Kỳ) hoặc CE (tiêu chuẩn Châu Âu)	Bộ	1.500
2	Miếng đặt vùng mũi	- Miếng đặt vùng mũi chất liệu silicon y tế dạng thanh, mềm mại, dai, chắc, dễ tạo hình theo hình dạng của cơ quan cần cấy ghép - Tiệt khuẩn - Tiêu chuẩn chất lượng CE (Châu Âu) hoặc tiêu chuẩn sản xuất ISO	Cái	80
3	Ống ca-nuyn mở khí quản 2 nòng, có bóng, không cửa sổ, cỡ 5, 6, 7, 8, 9	- Ống ca-nuyn mở khí quản 2 nòng, có bóng, không cửa sổ - Nòng ống bên trong làm bằng chất liệu Hydrophobic - Kích cỡ: cỡ 5, 6, 7, 8, 9 - Đường kính ngoài: 8.6 - 13.2mm - Đường kính trong: 5.0 - 9.0mm - Chiều dài ống tương ứng: 55 - 78mm - Ống bên ngoài cản tia X.quang - Tiệt khuẩn - Tiêu chuẩn chất lượng CE (Châu Âu) hoặc tiêu chuẩn sản xuất ISO	Cái	100
4	Bơm tiêm dầu xoắn, không kim, 5ml	- Bơm tiêm dầu xoắn, không kim, 5ml - Thân bơm tiêm: chất liệu Polypropylene, trong suốt, bên trong được phủ silicone, có vòng giữ ngăn ngừa pít tông bị kéo ra ngoài, bên ngoài có vạch chia thể tích, rõ ràng, dễ đọc - Đường kính trong của bơm tiêm: $11.5 \pm 0.5mm$ - Đầu xoắn vặn, tương thích với các đầu kim tiêm, dây truyền - Thân pít tông bằng Polypropylene, trong suốt, nút chặn không chứa latex, 2 khóa dừng chống tràn, đường kính của chỗ ấn khoảng 1.5 - 1.6cm - Tiệt khuẩn từng cái - Tiêu chuẩn chất lượng CE (Châu Âu) và tiêu chuẩn sản xuất ISO	Cái	10.000
5	Túi hậu môn nhân tạo, 1 mảnh, xả được, sử dụng với kẹp hậu môn	- Túi hậu môn nhân tạo 1 mảnh, xả được, loại trong, sử dụng với kẹp hậu môn thường dùng cho người bệnh sau phẫu thuật - Túi chứa một mặt có lớp thoáng mồ hôi, một mặt lưới thoáng khí, chiều dài túi 30 - 35cm - Đế gồm 2 vòng dán, vòng trong có đường kính 90 - 95mm, có thể cắt rộng lên tới $65 \pm 1mm$; vòng ngoài có đường kính 130 - 135mm - Vòng trong thấm hút mồ hôi, bảo vệ da, vòng ngoài mỏng và linh hoạt tăng cường khả năng bám dính - Vật tư đi kèm: kẹp hậu môn (số lượng kẹp $\geq$ số lượng túi) - Thời gian sử dụng tối thiểu 5 ngày - Tiêu chuẩn chất lượng CE (Châu Âu) hoặc tiêu chuẩn sản xuất ISO	Cái	300
6	Găng tay tiệt khuẩn, không bột, dài khoảng 290 $\pm$ 10 mm	- Găng tay tiệt khuẩn, không bột dùng trong các thủ thuật/ phẫu thuật - Chất liệu: mũ cao su tự nhiên, phủ lớp polymer - Găng tay có các ngón thẳng mượt, phù hợp với hình dáng bàn tay, viền gân ở cổ tay - Kích cỡ: số 6.0, 6.5, 7.0, 7.5 - Chiều dài khoảng $290 \pm 10 mm$ - Chiều rộng lòng bàn tay: Size 6.0 ($77 \pm 5 mm$), size 6.5 ($83 \pm 5 mm$), size 7.0 ($89 \pm 5 mm$), size 7.5 ($95 \pm 5 mm$) - Độ dày tối thiểu: vùng trơn nhẵn 0.1mm, vùng nhám 0.13mm - Đặc tính: Lực kéo đứt tối thiểu trước khi già hóa nhanh 24N, độ giãn dài tối thiểu khi đứt trước khi già hóa nhanh 700%, lực kéo đứt tối thiểu sau khi già hóa nhanh 9N, độ giãn dài tối thiểu khi đứt sau khi già hóa nhanh 550% - Hàm lượng protein gây dị ứng $\leq 50mcg/dm^2$ - Tiệt khuẩn, đóng gói từng đôi - Tiêu chuẩn chất lượng CE (Châu Âu) hoặc tiêu chuẩn sản xuất ISO	Đôi	120.000

Stt	Tên danh mục mời chào giá	Đặc tính kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng
7	Phim X-quang tương thích máy Drypro, cỡ 35 x 43cm	Phim X-quang phục vụ nhu cầu in ấn trong y khoa - Thành phần chính: Thành phần chính: polyethylene terephthalate (PET) 85-95%, additives 0.1-15%, gelatine 1-10%, polymers 1-10%, organic silver 1-10%, silver halides 0.05-1% - Sử dụng được trong ánh sáng ban ngày - Kích thước: 35 x 43cm - Sử dụng tương thích với máy in phim khô laser Drypro của Bệnh viện - Tiêu chuẩn chất lượng CE (Tiêu chuẩn Châu Âu)	Cái	4.000
8	Dụng cụ nâng cổ tử cung	Dụng cụ nâng cổ tử cung, giảm áp lực mở cổ tử cung ngừa sinh non - Chất liệu: silicone, đàn hồi có thể gấp lại - Đường kính ngoài: 65 - 70mm; đường kính trong: 32 - 35mm; chiều cao: 21 - 25mm - Có lỗ thoát dịch - Tiêu chuẩn chất lượng FDA (Cục quản lý Thực phẩm và Dược phẩm Hoa Kỳ) hoặc CE (Tiêu chuẩn Châu Âu) hoặc tiêu chuẩn sản xuất ISO	Cái	15
9	Gạc hydrogel, kích cỡ 15 x 15cm (±05%)	Gạc hydrogel, dùng che phủ vết thương giúp cân bằng ẩm tối ưu cho nền vết thương, giúp nhanh lành thương. Dùng cho các tổn thương tỳ đè, loét chân do bệnh lý mạch máu, bàn chân đái tháo đường, bỏng, ngăn ngừa nứt da - Cấu tạo gồm 4 lớp: lớp hydrogel khô và foam hút dịch vết thương, có lớp polymer chống dính, có màng bán thấm polyurethan - Kích thước: 15 x 15cm (±05%) - Tiệt khuẩn từng miếng - Tiêu chuẩn chất lượng CE (Châu Âu) và tiêu chuẩn sản xuất ISO	Miếng	300
10	Ống hút dịch dùng trong sinh thiết nội mạc tử cung	Ống hút dịch dùng trong sinh thiết nội mạc tử cung - Chất liệu: Vỏ bằng nhựa polypropylen trong suốt - Chiều dài 23.5 - 50cm; đường kính trong khoảng 2.6mm; đường kính ngoài khoảng 3.1mm - Đặc điểm: có vạch chia, đầu tù, có lỗ mở 2mm, có các cạnh sắc bén cách đầu xa, pit tổng bằng nhựa acetal mềm, di chuyển tạo chân không cho lòng ống - Tiệt khuẩn - Tiêu chuẩn chất lượng CE (Châu Âu) hoặc tiêu chuẩn sản xuất ISO	Cái	190
11	Que đốt chồi rốn	Que đốt chồi rốn dùng cho trẻ sơ sinh - Thành phần: Nitrat Bạc 75% - Chiều dài 15 ± 1cm - Tiêu chuẩn sản xuất ISO	Que	130
12	Vi ống thông can thiệp 2.4Fr loại đồng trục có dây dẫn đi kèm	Vi ống thông can thiệp mạch máu tạng và ngoại biên - Chất liệu bằng 3 lớp, bọc tungsten, phủ lớp hydrophilic - Đường kính ngoài trong khoảng 2.4 - 2.7Fr - Đường kính trong có tối thiểu cỡ 0.025" - Chiều dài trong khoảng 110 - 130cm - Kèm theo 1 dây dẫn nhỏ - Tiệt khuẩn - Tiêu chuẩn FDA (Cục quản lý Thực phẩm và Dược phẩm Hoa Kỳ) hoặc tiêu chuẩn CE (Châu Âu)	Cái	80
13	Vật liệu nút mạch điều trị ung thư gan loại tải thuốc, kích cỡ 75 - 450µm	Vật liệu nút mạch điều trị ung thư gan loại tải thuốc Công thức mới: PEG (Polyethylene Glycol), ái nước, độ nén và đàn hồi cao. - Kích cỡ: 100 ± 25µm, 200 ± 50µm, 400 ± 50µm - Thể tích hạt nút mạch 2ml, đóng gói trong 4ml dung dịch nước muối sinh lý đệm vô trùng. Mỗi 1ml hạt có thể ngâm 37.5mg Doxorubicin - Khả năng tải các loại thuốc: Doxorubicin, Idarubicin, Epirubicin, Irinotecan - Tương thích ống thông đường kính 0.019" - Tiệt khuẩn - Tiêu chuẩn FDA (Cục quản lý Thực phẩm và Dược phẩm Hoa Kỳ) hoặc tiêu chuẩn CE (Châu Âu)	Ống	50
14	Bộ dụng cụ mở đường vào động mạch đùi, cỡ 4Fr → 8Fr	Bộ dụng cụ mở đường vào động mạch đùi - Kích cỡ có tối thiểu các cỡ 4Fr, 5Fr, 6Fr, 7Fr, 8Fr - Chiều dài ≥ 45cm. tối thiểu có 3 cỡ - Tương thích với dây dẫn 0.035" - Tiệt khuẩn - Tiêu chuẩn FDA (Cục quản lý Thực phẩm và Dược phẩm Hoa Kỳ) hoặc tiêu chuẩn CE (Châu Âu) hoặc Tiêu chuẩn sản xuất ISO	Chiếc	50

Stt	Tên danh mục mời chào giá	Đặc tính kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng
15	Bộ thiết bị kích thích não sâu (gồm điều khiển trung tâm, bộ lập trình, dây nối dài, dây cáp, vi điện cực), không sạc lại	Bộ thiết bị kích thích não sâu dùng trong phẫu thuật điều trị bệnh lý rối loạn vận động 1. Dây cáp kết nối vi điện cực 2. Vi điện cực kích thích não sâu 3. Bộ đầu điện cực kích thích não sâu, dài khoảng 40cm 4. Bộ dây nối dài điện cực, dài ≥ 60 cm 5. Dụng cụ tạo đường hầm 6. Thiết bị kiểm tra tín hiệu điện trở 7. Thiết bị điều khiển trung tâm kích thích não sâu, loại không sạc lại được, tuổi thọ trung bình ≥ 5 năm 8. Thiết bị điều chỉnh pin dành cho người bệnh Tiêu chuẩn FDA (Cục quản lý Thực phẩm và Dược phẩm Hoa Kỳ) hoặc Tiêu chuẩn CE (Châu Âu)	Chiếc	4
16	Mỡ thoa trực tràng	Mỡ thoa trực tràng được dùng để điều trị các triệu chứng và các biến chứng của bệnh trĩ - Thành phần: Sucralfat, bơ ca cao, lanolin (nguồn gốc thực vật), vaseline trắng, sáp ong trắng, nước tinh khiết, caprilil glycol,... - Dạng mỡ - Khối lượng: 25 - 30 gam (kèm dụng cụ bôi bằng nhựa để gắn vào tuýp) - Tiêu chuẩn sản xuất ISO hoặc tiêu chuẩn CE (Châu Âu)	ống	50
17	Viên đạn đặt trực tràng	Viên đạn đặt trực tràng được dùng để điều trị các triệu chứng của bệnh trĩ - Thành phần: Sucralfate, bơ ca cao, lanolin (nguồn gốc thực vật), Witepsol W25 (chất nền của viên đạn),... - Dạng viên đạn đặt - Khối lượng 2.5 g - Tiêu chuẩn sản xuất ISO hoặc tiêu chuẩn CE (Châu Âu)	Viên	750
18	Túi lấy mẫu khí thở	Túi lấy mẫu khí thở dùng để thu thập mẫu hơi thở từ bệnh nhân trước và sau khi sử dụng viên uống Urea C13 để phát hiện vi khuẩn Helicobacteria pylori - Chất liệu: Túi plastic, gắn ống kết nối có van 1 chiều. - Kích thước: Rộng 11 cm x dài 17 cm x dày 0.125 mm ($\pm 5\%$) - Dung tích: 300 ml - Tiêu chuẩn chất lượng ISO	Túi	23.900
19	Bộ thiết bị kích thích não sâu (gồm điều khiển trung tâm, bộ lập trình, dây nối dài, dây cáp, vi điện cực), pin sạc sử dụng nhiều lần	Bộ thiết bị kích thích não sâu dùng trong phẫu thuật điều trị bệnh lý rối loạn vận động 1. Dây cáp kết nối vi điện cực 2. Vi điện cực kích thích não sâu 3. Bộ đầu điện cực kích thích não sâu, dài ≥ 40 cm 4. Bộ dây nối dài điện cực, dài ≥ 60 cm 5. Dụng cụ tạo đường hầm 6. Thiết bị kiểm tra tín hiệu điện trở 7. Thiết bị điều khiển trung tâm kích thích não sâu, loại sạc lại được, tuổi thọ trung bình 9 - 10 năm 8. Thiết bị điều chỉnh pin dành cho người bệnh 9. Bộ thiết bị sạc pin di động cho người bệnh Tiệt khuẩn Tiêu chuẩn FDA (Cục quản lý Thực phẩm và Dược phẩm Hoa Kỳ) hoặc Tiêu chuẩn CE (Châu Âu)	Bộ	7
20	Điện cực vỏ não và cột sống đa lớp, tương thích với máy dò thần kinh Neuro-IOM 32B	Điện cực dùng đo điện não trong mổ, điện cực bạch kim - Số điện cực tiếp xúc: 8 - Đường kính tiếp xúc 4mm - Cáp dài trong khoảng 2.5 - 2.55m - Đầu nối cảm ứng 1.5mm - Dây chỉ Cu / Sn với vỏ bọc bằng PVC - Kết nối CuZu / Ni với vỏ bọc bằng PVC - Tương thích với máy dò thần kinh Neuro-IOM 32B của Bệnh viện Tiệt khuẩn Tiêu chuẩn FDA (Cục quản lý Thực phẩm và Dược phẩm Hoa Kỳ) hoặc Tiêu chuẩn CE (Châu Âu) hoặc Tiêu chuẩn sản xuất ISO	Cái	4
21	Vít chỉ neo khâu gân khớp vai, bằng Polyethylene siêu cao phân tử, đường kính 1.8 - 3.0mm	Vít chỉ neo khâu gân khớp vai dùng trong kỹ thuật khâu sụn viền - Chất liệu Polyethylene siêu cao phân tử - Đường kính khoảng 1.8 - 3.0mm, dài ≥ 10 mm - Chỉ siêu bền: Lực tải chỉ tối đa ≥ 300 N, chỉ dài ≥ 80 cm, có 2 màu để phân biệt Tiệt khuẩn Tiêu chuẩn FDA (Cục quản lý Thực phẩm và Dược phẩm Hoa Kỳ) hoặc Tiêu chuẩn CE (Châu Âu) hoặc Tiêu chuẩn sản xuất ISO	Cái	100

Stt	Tên danh mục mời chào giá	Đặc tính kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng
22	Vít neo dùng đai chỉ neo để tăng cường độ vững chắc cho gân, dây chằng trong phẫu thuật khớp, không chỉ	Vít neo dùng đai chỉ neo để tăng cường độ vững chắc cho gân, dây chằng trong phẫu thuật khớp, không chỉ - Chất liệu: BioComposite, chỉ bằng Polyethylene - Đường kính khoảng 4.5 - 5.5mm, dài trong khoảng 15 - 20mm Tiệt khuẩn Tiêu chuẩn FDA (Cục quản lý Thực phẩm và Dược phẩm Hoa Kỳ) hoặc Tiêu chuẩn CE (Châu Âu) hoặc Tiêu chuẩn sản xuất ISO	Cái	100
23	Dao mổ siêu âm dùng trong mổ mở, cán dao dài khoảng 8 - 10 cm	Dao mổ siêu âm dùng trong mổ mở, tần số siêu âm ≥ 55000 Hz - Kích thước: * Chiều dài khoảng 8 - 10 cm * Chiều dài lưỡi dao khoảng 10 - 18 mm - Có lớp chống dính trên lưỡi dao - Có thể hàn mạch máu ≥ 4 mm - Kèm dụng cụ cố định lưỡi dao - Tiệt khuẩn - Tiêu chuẩn FDA (Cục quản lý Thực phẩm và Dược phẩm Hoa Kỳ) hoặc Tiêu chuẩn CE (Châu Âu) - Tương thích máy hàn cắt siêu âm GEN 11 tại Bệnh viện	cái	110
24	Kẹp mạch máu, chiều dài kẹp khi đóng khoảng 12 - 12.3 mm	Kẹp mạch cỡ lớn - Chất liệu titanium - Chiều cao kẹp khi mở khoảng 7 - 7.5 mm, chiều dài kẹp khi đóng khoảng 12 - 12.3 mm - Kẹp hình chữ V kẹp được các cấu trúc dạng ống. Hai đầu được lắp khít với nhau giảm tổn thương mạch máu - Tiệt khuẩn - Tiêu chuẩn FDA (Cục quản lý Thực phẩm và Dược phẩm Hoa Kỳ) hoặc Tiêu chuẩn CE (Châu Âu) - Tương thích với kim kẹp mã số EL414 tại Bệnh viện	Cái	864
25	Mạch máu nhân tạo có gắn sẵn van, dài 100 - 110mm	Mạch máu nhân tạo có gắn sẵn van dùng trong phẫu thuật tim - Mạch máu làm từ màng ngoài tim bò, và có dạng xếp nếp. Van gắn trong đoạn mạch, các lá van được làm từ van tim của heo - Đường kính có tối thiểu các cỡ 13 mm, 15 mm, 17 mm, 19 mm, 21 mm, chiều dài trong khoảng 100 - 110 mm - Đặc điểm: loe 2 đầu trên dưới Tiệt khuẩn Tiêu chuẩn FDA (Cục quản lý Thực phẩm và Dược phẩm Hoa Kỳ) hoặc tiêu chuẩn CE (Châu Âu)	Cái	15
26	Mạch máu nhân tạo có gắn sẵn van, dài 120 - 130mm	Mạch máu nhân tạo có gắn sẵn van dùng trong phẫu thuật tim - Chất liệu: mạch máu làm từ màng ngoài tim bò, dạng xếp nếp, các lá van được làm từ van tim của heo - Đường kính có tối thiểu các cỡ 15 mm, 17 mm, 19 mm, 21 mm, chiều dài trong khoảng 120 - 130 mm Tiệt khuẩn Tiêu chuẩn FDA (Cục quản lý Thực phẩm và Dược phẩm Hoa Kỳ) hoặc tiêu chuẩn CE (Châu Âu)	Cái	5
27	Ống thử chức năng đông máu dùng cho máy cầm tay tại chỗ	Ống thử chức năng đông máu dùng cho máy cầm tay tại chỗ - Chất phản ứng: silica, kaolin, phospholipid - Mức heparin đáp ứng trong khoảng 1 - 6 đv/ ml máu, số kênh thử: 1 - Lượng máu cần thiết: trong khoảng 1 - 2 giọt, dùng xilanh 1 ml - Tương thích máy Hemochron Signature Elite của Bệnh viện Tiệt khuẩn Tiêu chuẩn FDA (Cục quản lý Thực phẩm và Dược phẩm Hoa Kỳ) hoặc tiêu chuẩn CE (Châu Âu)	Cuvette	4.050
28	Stent can thiệp động mạch chậu bụng bằng bóng bóng, đường kính 5.0 → 10.0mm, dài 18 → 58mm	Stent can thiệp động mạch chậu bụng bằng bóng - Chất liệu thép không gỉ, phủ lớp Silicone - Đường kính có tối thiểu các cỡ 5.0 mm, 6.0 mm, 7.0 mm, 8.0 mm, 9.0 mm, 10.0 mm - Chiều dài có tối thiểu các cỡ 18 mm, 28 mm, 38 mm, 58 mm - Chiều dài ống thông có tối thiểu các cỡ 90 cm, 130 cm, 170 cm - Tương thích dây dẫn 0.035" và ống dẫn 5/ 6/ 7 Fr - Hệ thống loại OTW Tiệt khuẩn Tiêu chuẩn FDA (Cục quản lý Thực phẩm và Dược phẩm Hoa Kỳ) hoặc tiêu chuẩn CE (Châu Âu)	Cái	15

Stt	Tên danh mục mời chào giá	Đặc tính kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng
29	Stent động mạch chủ ngực, chủ chậu, thận... đường kính 5.0 → 10.0mm, dài > 15mm	Stent động mạch chủ ngực, sử dụng trong điều trị bệnh lý mạch máu như hẹp động mạch cảnh, thận, chậu-chủ, đùi, hẹp eo động mạch chủ.... - Chất liệu thép không gỉ, được bao phủ lớp màng PTFE - Đường kính có tối thiểu các cỡ 5.0 mm, 6.0 mm, 7.0 mm, 8.0 mm, 9.0 mm, 10.0 mm - Chiều dài > 15 mm Tiệt khuẩn Tiêu chuẩn FDA (Cục quản lý Thực phẩm và Dược phẩm Hoa Kỳ) hoặc tiêu chuẩn CE (Châu Âu)	Cái	2
30	Bộ dây dẫn tuần hoàn (ECMO) trong hồi sức cấp cứu cho người bệnh dưới 20kg	Bộ dây dẫn tuần hoàn (E cmO) trong hồi sức cấp cứu cho người bệnh dưới 20kg: 1. Bơm ly tâm: - Chất liệu: Polycarbonate (PC) - Thể tích mỗi: ≤ 32 ml - Tốc độ bơm lên tới 5000 vòng/phút 2. Bộ dây dẫn tuần hoàn: - Chất liệu: Polyvinyl chloride (PVC) có phủ chất chống đông máu - Bao gồm đường động mạch và tĩnh mạch - Chiều dài dây chính: 1/4 x 1/16 x 400 - 500 cm - Số lượng và chiều dài các dây phụ: + 03 dây 1/4 x 1/16 x 110 - 130 cm + 01 dây 1/4 x 1/16 x 250 - 350 cm + 01 dây 1/4 x 1/16 x 10 - 15 cm - Dây dẫn khí có lọc khí dài trong khoảng 250 - 350 cm - Tương thích máy E cmO rotaflow của Bệnh viện Tiệt khuẩn Tiêu chuẩn FDA (Cục quản lý Thực phẩm và Dược phẩm Hoa Kỳ) hoặc tiêu chuẩn CE (Châu Âu) hoặc Tiêu chuẩn sản xuất ISO	Bộ	4
31	Bộ tim phổi nhân tạo (ECMO) trong hồi sức cấp cứu cho người bệnh dưới 20kg	Phổi nhân tạo (E cmO) trong hồi sức cấp cứu cho người bệnh ≤ 20kg - Chất liệu: Thân phổi: Polycarbonate (PC), sợi trao đổi khí: Polymethylpentene (PMP), sợi trao đổi nhiệt: Polyurethane - Bề mặt trao đổi khí ≥ 0.8m ² - Bề mặt trao đổi nhiệt ≥ 0.15m ² - Lưu lượng máu trong khoảng 0.2 - 2.8 lít/phút - Thể tích mỗi: ≤ 90 ml - Thời gian sử dụng liên tục trong khoảng 14 - 21 ngày - Tương thích với máy tim phổi nhân tạo E cmO/Rotaflow của Bệnh viện Tiệt khuẩn Tiêu chuẩn FDA (Cục quản lý Thực phẩm và Dược phẩm Hoa Kỳ) hoặc tiêu chuẩn CE (Châu Âu) hoặc Tiêu chuẩn sản xuất ISO	Bộ	4
32	Bộ kit đo độ Oxy bão hòa động mạch liên tục trong chạy tuần hoàn ngoài cơ thể, bằng nhựa PC	Bộ kit đo độ Oxy bão hòa động mạch liên tục trong hệ thống oxy hóa ngoài màng cơ thể: - Chất liệu: Polycarbonate (PC) - Kích cỡ: 75 x 110 x 29 mm - Trọng lượng đầu dò tối thiểu 100g - Đường kính: 3/8"; 1/4"; 3/16" - Lưu lượng máu qua ≤ 5000 ml/phút, áp lực ≥ 1 bar (750 mmHg) - Tương thích với máy đo độ oxy bão hòa động mạch của Bệnh viện Tiệt khuẩn Tiêu chuẩn FDA (Cục quản lý Thực phẩm và Dược phẩm Hoa Kỳ) hoặc tiêu chuẩn CE (Châu Âu)	cái	15
33	Bộ kit đo độ Oxy bão hòa tĩnh mạch liên tục trong chạy tuần hoàn ngoài cơ thể, bằng nhựa PC	Bộ kit đo độ Oxy bão hòa tĩnh mạch liên tục trong chạy tuần hoàn ngoài cơ thể: - Chất liệu: Polycarbonate (PC) - Kích cỡ: 75 x 110 x 29 mm - Trọng lượng: 100g - Đường kính: 1/2", 3/8", 1/4" - Lưu lượng máu qua ≤ 7000 ml/phút, áp lực ≥ 1 bar (750 mmHg) - Tương thích với máy đo độ bão hòa tĩnh mạch liên tục của Bệnh viện Tiệt khuẩn Tiêu chuẩn FDA (Cục quản lý Thực phẩm và Dược phẩm Hoa Kỳ) hoặc tiêu chuẩn CE (Châu Âu)	cái	15

Stt	Tên danh mục mời chào giá	Đặc tính kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng
34	Stent graft động mạch chủ ngực bằng hợp kim Nitinol	Stent graft động mạch chủ ngực - Khung (stent) bằng hợp kim Nitinol. - Màng (graft) bằng polyester - Đường kính có tối thiểu các cỡ 24.0 mm, 26.0 mm, 28.0 mm, 30.0 mm, 36.0 mm, 40.0 mm, 44.0 mm, 46.0 mm - Chiều dài trong khoảng: 100 - 250 mm - Đường kính dụng cụ trong khoảng: 22 - 26 Fr Tiệt khuẩn Tiêu chuẩn FDA (Cục quản lý Thực phẩm và Dược phẩm Hoa Kỳ) hoặc tiêu chuẩn CE (Châu Âu)	Bộ	10
35	Stent graft động mạch chủ ngực bằng hợp kim Nitinol, loại bỏ sung	Stent graft động mạch chủ ngực loại bỏ sung - Khung (stent) bằng hợp kim Nitinol - Màng (graft) bằng polyester - Đường kính có tối thiểu các cỡ 24 mm, 26 mm, 28 mm, 30 mm, 36 mm, 40 mm, 44 mm, 46 mm - Chiều dài trong khoảng: 100 - 250 mm - Đường kính dụng cụ trong khoảng: 22 - 26 Fr Tiệt khuẩn Tiêu chuẩn FDA (Cục quản lý Thực phẩm và Dược phẩm Hoa Kỳ) hoặc tiêu chuẩn CE (Châu Âu)	Cái	10
36	Cây vận ngấn/dài trong cấy ghép implant	Cây vận ngấn và dài dùng để vận ốc kết nối trong thủ thuật phẫu thuật cấy ghép implant - Chất liệu: thép không gỉ - Dài từ 21 đến 27mm, bề mặt tay cầm có đường vân. - Đường kính đầu vận từ 0.05 đến 0.06 inch - Tương thích với các ốc vận trong hệ thống vật liệu cấy ghép chân răng Implant Titanium C1/V3 - Tiêu chuẩn chất lượng: FDA (Cục quản lý Thực phẩm và Dược phẩm Hoa Kỳ) hoặc CE (Tiêu chuẩn Châu Âu) hoặc tiêu chuẩn sản xuất ISO	Cái	3
37	Đài cao su đánh bóng răng	Đài cao su đánh bóng răng trong điều trị nha chu, trám răng, phục hình - Chất liệu: phần đầu bằng cao su, phần thân bằng thép không gỉ - Chiều dài: từ 2.5 đến 3cm - Sử dụng 1 lần - Tương thích "Tay khoan khuỷu/thẳng tốc độ chậm"	Cái	900
38	Đài đánh bóng răng bằng silicon	Đầu đánh bóng răng bằng silicon dùng trong trám răng composite - Chất liệu: phần đầu bằng silicone, phần thân bằng nhựa hoặc thép không gỉ - Hình dạng: đĩa, chóp - Chiều dài: từ 2.5 đến 3 cm - Quy cách đóng gói: ≥ 30 cái/hộp - Tương thích "Tay khoan khuỷu/thẳng tốc độ chậm"	Hộp	20
39	Dao làm sấp, các cỡ	Dao làm sấp, các cỡ dùng trong phục hình nha khoa - Chất liệu: thép không gỉ - Chiều dài: ≥ 145mm - Đầu dao nhiều kích cỡ, 1 đầu hoặc 2 đầu, thẳng, cong, lòng máng, nhọn, tù. - Tiêu chuẩn sản xuất: ISO	Cái	27
40	Dụng cụ điều trị tủy lại D1, D2, D3	Dụng cụ điều trị tủy lại D1, D2, D3 dùng trong điều trị tủy trong các trường hợp đã điều trị tủy thất bại - Chất liệu: Niken - Titan - Chiều dài: Loại D1: từ 16 đến 17mm, Loại D2: từ 18 đến 19mm; Loại D3: từ 22 đến 23mm - Quy cách đóng gói: ≥ 6 cái/hộp - Tiêu chuẩn chất lượng: CE (Tiêu chuẩn Châu Âu) hoặc tiêu chuẩn sản xuất ISO	Hộp	13
41	Mũi đánh bóng sứ	Mũi đánh bóng sứ sử dụng làm láng bóng sau phục hình răng sứ các loại - Chất liệu: + Đầu mũi: bằng đá mịn + Thân mũi: bằng thép không gỉ - Hình dạng đầu mũi: đĩa, chóp, dẹp. - Chiều dài cả mũi đánh bóng: 2 ± 0.5cm, nhiều kích cỡ	Cái	75
42	Cao su lấy dấu loại nặng (sử dụng súng trộn)	Cao su lấy dấu răng loại nặng, sử dụng khi trộn cùng cao su lấy dấu loại nhẹ, dùng trong điều trị phục hình nha khoa - Thành phần: Vinyl polysiloxane Impression - Thời gian làm việc bên ngoài: 2 phút - Thời gian làm việc trong miệng: 2 phút - Quy cách đóng gói: 2 ống x 300ml/cặp (kit)/hộp - Tiêu chuẩn chất lượng: CE (Tiêu chuẩn Châu Âu) hoặc tiêu chuẩn sản xuất ISO	Hộp	40

Stt	Tên danh mục mời chào giá	Đặc tính kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng
43	Cao su lấy dấu loại nhẹ (sử dụng súng trộn)	Cao su lấy dấu loại nhẹ, sử dụng khi trộn cùng cao su lấy dấu loại nặng, dùng để lấy dấu răng trong phục hình nha khoa - Thành phần: Hydrophilic Vinyl Polysilxane Impression, dạng lỏng - Thời gian làm việc trong miệng: 2 phút - Thời gian làm việc bên ngoài: 2 phút. - Sử dụng kết hợp "Cao su lấy dấu loại nặng (sử dụng súng trộn)" - Thể tích tối thiểu 50ml/ống - Tiêu chuẩn chất lượng: CE (Tiêu chuẩn Châu Âu) hoặc tiêu chuẩn sản xuất ISO	Ông	40
44	Vật liệu hỗ trợ tăng độ kết dính khi gắn sứ	Vật liệu hỗ trợ tăng độ kết dính khi gắn sứ (Acid HCl), tạo độ nhám trên bề mặt răng trước khi gắn - Thành phần: $\geq 9.5\%$ hydrofluoric - Dạng: gel, không mùi - Không làm đổi màu sứ và xi măng gắn - Trọng lượng: $\geq 5g$ - Tiêu chuẩn chất lượng: FDA (Cục quản lý Thực phẩm và Dược phẩm Hoa Kỳ) hoặc CE (Tiêu chuẩn Châu Âu) hoặc tiêu chuẩn sản xuất ISO	Hộp	11
45	Vật liệu trám bít các lỗ hổng trên răng, dạng lỏng (trám xoang I, II, III, IV, V, răng sữa, tái tạo cùi răng)	Vật liệu trám bít các lỗ hổng trên răng, dùng trong trám răng, trám phòng ngừa, điều trị tủy răng (trám xoang I, II, III, IV, V, răng sữa, tái tạo cùi răng) - Thành phần: Composite - Dạng: lỏng - Cấu tạo: tỷ lệ hạt độn Nano chiếm $\geq 65\%$ thể tích. - Tương thích với đèn quang trùng hợp, cây trám composite, keo dán composite, cây bôi keo... - Quy cách: 2 ống x ($\geq 2g$) - Tiêu chuẩn chất lượng: FDA (Cục quản lý Thực phẩm và Dược phẩm Hoa Kỳ) hoặc CE (Tiêu chuẩn Châu Âu) hoặc tiêu chuẩn sản xuất ISO	Hộp	50
46	Tay khoan phẫu thuật nha khoa, thẳng, mũi khoan 45mm	Tay khoan phẫu thuật thẳng dùng để cắt chóp, phẫu thuật mở xương, lấy xương mục, tạo hình xương, mài xương - Thành phần: Thép không gỉ - Cấu tạo: Sử dụng tương thích mũi khoan và cắt có đường kính $2.3 \pm 0.05mm$, chiều dài mũi khoan 45mm. Có thể tháo rời từng bộ phận để làm vệ sinh, có vòi phun nước làm mát bên ngoài. - Bên ngoài tay khoan phủ lớp chống chảy xước - Tốc độ motor tối đa 50.000 vòng/phút - Tiêu chuẩn sản xuất: ISO	Cái	1
47	Tay khoan phẫu thuật nha khoa thẳng có đèn, mũi khoan 45mm	Tay khoan phẫu thuật thẳng có đèn dùng để cắt chóp, phẫu thuật mở xương, lấy xương mục, tạo hình xương, mài xương. - Thành phần: Thép không gỉ - Cấu tạo: Sử dụng tương thích mũi khoan và cắt có đường kính $2.3mm \pm 0.1mm$, chiều dài mũi khoan 45mm. Có thể tháo rời từng bộ phận để làm vệ sinh. Có đèn gắn ở đầu tay khoan, vòi phun nước làm mát bên ngoài - Bên ngoài tay khoan phủ lớp chống chảy xước - Tốc độ motor tối đa 40.000 vòng/phút - Tiêu chuẩn sản xuất: ISO	Cái	1
48	Tay khoan phẫu thuật nha khoa thẳng, mũi khoan 70mm	Tay khoan phẫu thuật thẳng dùng để mài xương, mở xương, tạo lỗ trong xương. - Thành phần: thép không gỉ. - Cấu tạo: Sử dụng tương thích mũi khoan và cắt có đường kính $2.3 \pm 0.05mm$ chiều dài mũi khoan 70mm. Có thể tháo rời từng bộ phận để làm vệ sinh, có vòi phun nước làm mát bên ngoài - Bên ngoài tay khoan phủ lớp chống chảy xước - Tốc độ motor tối đa 50.000 vòng/phút. - Tiêu chuẩn sản xuất: ISO	Cái	1
49	Nẹp tái tạo cố định giữ chỗ 35 hoặc 37 lỗ, dùng vít 2.3mm	Nẹp tái tạo cố định giữ chỗ 35 hoặc 37 lỗ, dùng trong cố định xương gãy vùng hàm mặt' - Chất liệu: Titanium - Kích cỡ: bề dày bản nẹp $2.6mm \pm 0.1mm$ - Cấu tạo: Nẹp có 2 góc cong $7 \times 21 \times 7$ lỗ (35 lỗ) hoặc $7 \times 23 \times 7$ lỗ (37 lỗ), đường kính lỗ bắt vít có ren khoá 2.3 đến 2.4mm - Tương thích "Vít lớn 2.3mm dùng cho nẹp tái tạo" - Tiêu chuẩn chất lượng: CE (Tiêu chuẩn Châu Âu) hoặc tiêu chuẩn sản xuất ISO	Cái	1

CÔNG TY.....
MÃ SỐ THUẾ:
ĐỊA CHỈ:
SỐ ĐIỆN THOẠI NHÂN SỰ PHỤ TRÁCH:

BẢNG BÁO GIÁ

Kính gửi: Bệnh viện Đại học Y Dược TPHCM

Địa chỉ: 215 Hồng Bàng, Phường 11, Quận 5, TPHCM

Theo Công văn mời chào giá số/BVĐHYD-VTTB của Bệnh viện, Công ty chúng tôi báo giá như sau:

STT	DANH MỤC MỜI CHÀO GIÁ		HÀNG HÓA CHÀO GIÁ													Ghi chú
	STT trong danh mục mời chào giá	Tên danh mục mời chào giá	Tên thương mại	Chủng loại/ Mã hàng	Đặc tính kỹ thuật	Hãng sản xuất	Nước sản xuất	Hãng chủ sở hữu	Nước chủ sở hữu	Số đăng ký lưu hành/ Giấy phép nhập khẩu	Quy cách đóng gói	Đơn vị tính	Số lượng có khả năng cung ứng	Đơn giá có VAT (VND)	Mã HS (HS Code)	
1																Hợp đồng trúng thầu số...ngày... tại Bệnh viện... , giá trúng thầu: ... (nếu có)
2																
			Lưu ý: Thông tin chào giá của hàng hóa phải thống nhất với thông tin hàng hóa đã được BHXH duyệt theo Quyết định 5086/QĐ-BYT ngày 04/11/2021													

- Báo giá này có hiệu lựctháng kể từ ngày báo giá.
- Chúng tôi cam kết về đơn giá chào hàng bằng hoặc thấp hơn giá trên thị trường của cùng nhà cung ứng hoặc cùng chủng loại.
- Các yêu cầu khác của Công ty (nếu có):

Ngày ... tháng năm
ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT
(Ký tên và đóng dấu)

